

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy định quy trình giám định chuẩn
trong giám định tư pháp xây dựng

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Giám định tư pháp ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Pháp lệnh Chi phí giám định, định giá; chi phí cho người làm chứng, người phiên dịch trong tố tụng ngày 28 tháng 3 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 85/2013/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Giám định tư pháp;

Căn cứ Nghị định số 81/2014/NĐ-CP ngày 14 tháng 8 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Pháp lệnh chi phí giám định, định giá; chi phí cho người làm chứng, người phiên dịch trong tố tụng;

Căn cứ Nghị định số 62/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về điều kiện hoạt động giám định tư pháp xây dựng và thí nghiệm chuyên ngành xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 04/2014/TT-BXD ngày 22 tháng 4 năm 2014 của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung về giám định tư pháp trong hoạt động đầu tư xây dựng;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 2387/TTr-SXD ngày 15/8/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định quy trình giám định chuẩn trong giám định tư pháp xây dựng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Sở Xây dựng; Giám đốc Sở Tài chính; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố, các Tổ chức giám định tư pháp xây dựng và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Xây dựng;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NCPC, ĐT&QH XD. Châu (25b).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Ngọc Hai

QUY ĐỊNH

Quy trình giám định chuẩn trong giám định tư pháp xây dựng
(Ban hành kèm theo Quyết định số 2498/QĐ-UBND ngày 29 /8 /2016
của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận)

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

Quy định này quy định về trình tự, thủ tục thực hiện giám định tư pháp trong hoạt động đầu tư xây dựng.

Quy định này áp dụng đối với các cá nhân, tổ chức có liên quan đến giám định tư pháp trong hoạt động đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Bình Thuận.

Điều 2. Nguyên tắc thực hiện giám định tư pháp xây dựng

- Tuân thủ pháp luật, tuân theo quy chuẩn, tiêu chuẩn chuyên môn.
- Trung thực, chính xác, khách quan, vô tư, kịp thời.
- Chỉ kết luận về chuyên môn những vấn đề trong phạm vi được yêu cầu.
- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về kết luận giám định.
- Không được thực hiện giám định tư pháp khi thuộc một trong các trường hợp được quy định tại Điều 34 Luật Giám định tư pháp năm 2012.

Điều 3. Yêu cầu chung đối với giám định viên, tổ chức giám định

Giám định viên tư pháp xây dựng, người giám định tư pháp xây dựng theo vụ việc; tổ chức giám định tư pháp xây dựng theo vụ việc; Văn phòng giám định tư pháp xây dựng phải có đủ điều kiện năng lực theo quy định tại Điều 18, Điều 19 Luật Giám định tư pháp; Điều 2, Điều 3, Điều 4 Nghị định số 62/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về điều kiện hoạt động giám định tư pháp xây dựng và thí nghiệm chuyên ngành xây dựng và Điều 5, Điều 6, Điều 7 Thông tư số 04/2014/TT-BXD ngày 22/4/2014 của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung về giám định tư pháp trong hoạt động đầu tư xây dựng.

Chương II

QUY TRÌNH THỰC HIỆN GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP XÂY DỰNG

Điều 4. Lựa chọn cá nhân, tổ chức thực hiện giám định tư pháp xây dựng

1. Bên yêu cầu giám định lựa chọn cá nhân, tổ chức giám định tư pháp xây dựng có kinh nghiệm thực tế và điều kiện năng lực phù hợp với đối tượng, nội dung được trưng cầu, yêu cầu giám định và đã được công bố theo quy định.

2. Trường hợp không lựa chọn được cá nhân, tổ chức giám định tư pháp xây dựng đã được công bố, bên yêu cầu giám định đề nghị Sở Xây dựng hoặc Bộ Xây dựng giới thiệu cá nhân, tổ chức đáp ứng năng lực theo quy định ngoài danh sách cá nhân, tổ chức đã được công bố theo quy định.

3. Việc thoả thuận thực hiện giám định giữa bên yêu cầu giám định và cá nhân, tổ chức thực hiện giám định tư pháp xây dựng được thể hiện bằng hợp đồng hoặc bằng các hình thức văn bản khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Thời gian thực hiện giám định

Tổ chức giám định tư pháp xây dựng thực hiện và trả kết luận giám định đúng thời hạn đã thoả thuận với bên yêu cầu giám định; trong trường hợp cần thiết phải có thêm thời gian để thực hiện giám định thì phải thông báo kịp thời cho bên yêu cầu giám định biết.

Điều 6. Tiêu chuẩn, quy chuẩn chuyên môn được áp dụng trong hoạt động giám định tư pháp xây dựng.

Quy chuẩn, tiêu chuẩn chuyên môn áp dụng trong hoạt động giám định tư pháp xây dựng là các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, tiêu chuẩn được áp dụng trong hoạt động đầu tư xây dựng theo quy định của pháp luật; gồm:

- QCVN 10-2014 Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xây dựng công trình đảm bảo cho người khuyết tật tiếp cận sử dụng;
- QCXDVN 09-2013 Quy chuẩn sử dụng năng lượng có hiệu quả;
- QCXDVN 05-2008/BXD Quy chuẩn về nhà ở và công trình công cộng
- An toàn sinh mạng và sức khỏe;
- TCVN 4319-2012 Nhà và công trình công cộng. Nguyên tắc cơ bản để thiết kế;
- TCVN 4449-87 Yêu cầu về khu đất xây dựng và quy hoạch tổng mặt bằng;
- TCVN 2737-1995 Tải trọng và tác động. Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 5573-2011 Kết cấu gạch đá và gạch đá cốt thép. Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 5574-2012 Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép. Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 5575-2012 Kết cấu thép. Tiêu chuẩn thiết kế.
- TCVN 9362-2012 Tiêu chuẩn thiết kế nền nhà và công trình. Tiêu chuẩn thiết kế;
- Quy phạm trang bị điện 11 TCN 18-2006 về quy định chung;
- Quy phạm trang bị điện 11 TCN 19-2006 về hệ thống đường dẫn điện;
- Quy phạm trang bị điện 11 TCN 21-2006 về bảo vệ và tự động;
- TCVN 3724-82 Dụng cụ và thiết bị điện;
- TCVN 3971-84 Sản phẩm kỹ thuật điện. Cấp bảo vệ bằng vỏ ngoài;
- TCVN 4764-89 Cấp dây dẫn và dây dẫn mềm;

- TCVN 3788-83 Phụ kiện đường dây;
- Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về kỹ thuật điện - Quy chuẩn kỹ thuật điện hạ áp;
- TCVN 4086-1985 Quy phạm an toàn lưới điện trong xây dựng;
- TCVN 4756-1989 Quy phạm nối đất và nối không các thiết bị điện;
- TCVN 9379-2012 Đặt đường dẫn điện trong nhà ở và công trình công cộng. Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 9206-2012 Đặt thiết bị điện trong nhà ở và công trình công cộng. Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 2262-1997 Phòng cháy chữa cháy công trình nhà ở và công trình công cộng;
- TCVN 2622-1995 Phòng cháy, chống cháy cho nhà và công trình - Yêu cầu thiết kế;
- TCVN 5760-1993 Hệ thống chữa cháy. Yêu cầu chung về thiết kế, lắp đặt và sử dụng;
- TCN 68-174-2006 Quy phạm chống sét và tiếp đất;
- TCXDVN 33-2006 Cấp nước mạng lưới đường ống và công trình. Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 4513-1988 Cấp nước bên trong. Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 4474-1987 Thoát nước bên trong. Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCXD 51-1984 Thoát nước - Mạng lưới bên ngoài và công trình - Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 9378:2012 Khảo sát đánh giá tình trạng nhà và công trình xây gạch đá;
- TCVN 9381:2012 Hướng dẫn đánh giá mức độ nguy hiểm của kết cấu nhà;
- Quy trình đánh giá an toàn kết cấu nhà ở và công trình công cộng (ban hành kèm theo Quyết định số 488/QĐ-BXD ngày 25/5/2016 của Bộ Xây dựng);
- Các Quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật khác tùy thuộc vào nội dung giám định. Trường hợp các Quy chuẩn, tiêu chuẩn được viện dẫn trong quy định này được bổ sung, sửa đổi hoặc thay thế thì thực hiện theo phiên bản mới nhất.

Điều 7. Trình tự thực hiện giám định

1. Tiếp nhận trung cầu, yêu cầu giám định tư pháp xây dựng

- Khi nhận được quyết định trung cầu, văn bản yêu cầu giám định tư pháp xây dựng; cá nhân, tổ chức được trung cầu, yêu cầu giám định có trách nhiệm tiếp nhận và tổ chức thực hiện giám định theo nội dung được trung cầu, yêu cầu, trừ trường hợp từ chối theo quy định tại khoản 2 Điều 11, điểm b khoản 1 Điều 24 Luật Giám định tư pháp và trường hợp không được thực hiện giám định tư pháp theo quy định tại Điều 34 Luật Giám định tư pháp.

- Trường hợp cá nhân, tổ chức được trung cầu, yêu cầu giám định từ chối thực hiện giám định thì phải có văn bản nêu rõ lý do theo quy định tại khoản 2 Điều 11 hoặc điểm d khoản 2 Điều 24 Luật Giám định tư pháp.

2. Giao, nhận đối tượng giám định tư pháp xây dựng

- Trường hợp việc trung cầu, yêu cầu giám định có kèm theo đối tượng giám định thì việc giao, nhận đối tượng giám định phải được lập thành biên bản. Nội dung biên bản giao, nhận đối tượng giám định được lập theo quy định tại khoản 2 Điều 27 Luật Giám định tư pháp.

- Trường hợp việc trung cầu, yêu cầu giám định tư pháp xây dựng không kèm theo đối tượng giám định như công trình xây dựng, bộ phận công trình xây dựng thì cá nhân, tổ chức giám định tư pháp xây dựng, bên yêu cầu giám định và các bên có liên quan phải đến hiện trường nơi có vụ việc được trung cầu giám định để lập biên bản bàn giao hiện trạng công trình xây dựng hoặc bộ phận công trình xây dựng cho cá nhân, tổ chức thực hiện giám định tư pháp xây dựng.

3. Thực hiện giám định tư pháp xây dựng

a) Cá nhân, tổ chức thực hiện giám định tư pháp xây dựng lập và gửi bên yêu cầu giám định đề cương thực hiện giám định. Nội dung đề cương giám định bao gồm các nội dung cơ bản sau:

- Danh mục các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, tiêu chuẩn được áp dụng;
 - Đối tượng và phạm vi giám định;
 - Danh sách nhân sự thực hiện giám định, người được phân công chủ trì thực hiện giám định, các thông tin về năng lực của người chủ trì và các cá nhân thực hiện giám định;
 - Tên tổ chức và danh sách các cá nhân được thuê tham gia giám định (trường hợp thuê tổ chức hoặc các cá nhân khác có năng lực phù hợp theo quy định để thực hiện một hoặc một số phần việc liên quan đến nội dung giám định);
 - Phương pháp thực hiện giám định;
 - Danh mục phòng thí nghiệm, danh mục các thiết bị được sử dụng (nếu có);
 - Chi phí thực hiện giám định, thời gian dự kiến hoàn thành việc giám định;
 - Các điều kiện khác theo quy định của pháp luật để thực hiện giám định.
- Trường hợp cần thiết, cá nhân, tổ chức thực hiện giám định tư pháp xây dựng đề nghị với bên yêu cầu giám định cho thực hiện khảo sát sơ bộ đối tượng giám định để lập đề cương giám định, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

b) Bên yêu cầu giám định xem xét đề cương để làm cơ sở thực hiện giám định. Tùy theo tính chất vụ việc được trung cầu, yêu cầu giám định, bên yêu cầu giám định có thể tham khảo ý kiến của Sở Xây dựng về các nội dung của đề cương.

c) Cá nhân, tổ chức giám định tư pháp xây dựng thông báo bằng văn bản cho bên yêu cầu giám định biết các thay đổi về nhân sự thực hiện giám định hoặc

các thay đổi khác liên quan đến quá trình thực hiện giám định như phát sinh khối lượng thực hiện, điều chỉnh thời gian hoàn thành công việc giám định... (nếu có).

d) Trong quá trình thực hiện, người chủ trì thực hiện giám định phải lập văn bản ghi nhận quá trình và kết quả thực hiện giám định theo quy định tại điều 31 Luật Giám định tư pháp. Văn bản ghi nhận quá trình giám định được lập dưới dạng nhật ký, được đánh số trang và có xác nhận của bên yêu cầu giám định. Nội dung văn bản ghi nhận quá trình và kết quả thực hiện giám định bao gồm: tình hình thực hiện giám định thực tế hàng ngày; nhân sự, trang thiết bị thực hiện; các kết quả quan trắc, đo đạc (nếu có); các vấn đề phát sinh nếu xảy ra trong quá trình thực hiện và các vấn đề khác có liên quan.

Điều 8. Kết luận giám định tư pháp xây dựng

1. Kết luận giám định tư pháp xây dựng là nhận xét, đánh giá bằng văn bản của người giám định tư pháp xây dựng về đối tượng giám định theo nội dung trung cầu, yêu cầu giám định. Báo cáo kết luận giám định tư pháp xây dựng bao gồm các nội dung sau:

- Họ, tên người thực hiện giám định; tổ chức thực hiện giám định;
- Tên cơ quan tiến hành tố tụng; họ, tên người tiến hành tố tụng trung cầu giám định; số văn bản trung cầu giám định hoặc họ, tên người yêu cầu giám định;
- Thông tin xác định đối tượng giám định;
- Thời gian nhận văn bản trung cầu, yêu cầu giám định;
- Nội dung trung cầu, yêu cầu giám định;
- Phương pháp thực hiện giám định;
- Kết luận về các nội dung theo quyết định trung cầu, văn bản yêu cầu giám định.
- Thời gian, địa điểm thực hiện, hoàn thành việc giám định.

2. Trong trường hợp trung cầu, yêu cầu cá nhân thực hiện giám định thì chữ ký của người thực hiện giám định phải được chứng thực theo quy định của pháp luật về chứng thực.

Trường hợp trung cầu, yêu cầu tổ chức thực hiện giám định thì người đứng đầu tổ chức phải ký tên, đóng dấu vào bản kết luận giám định và tổ chức được trung cầu, yêu cầu chịu trách nhiệm về kết luận giám định.

3. Trong trường hợp việc giám định được thực hiện trước khi có quyết định khởi tố vụ án hình sự, theo đúng trình tự, thủ tục do Luật Giám định tư pháp quy định thì cơ quan tiến hành tố tụng có thể sử dụng kết luận giám định đó như kết luận giám định tư pháp.

Điều 9. Hồ sơ giám định tư pháp xây dựng

1. Cá nhân, tổ chức giám định tư pháp xây dựng phải lập báo cáo kết luận giám định và tập hợp các tài liệu khác có liên quan thành hồ sơ giám định tư pháp xây dựng theo quy định tại khoản 1 Điều 33 Luật Giám định tư pháp, gồm:

- Quyết định trưng cầu, văn bản yêu cầu giám định và tài liệu kèm theo (nếu có);

- Hợp đồng giám định hoặc văn bản thỏa thuận khác theo quy định của pháp luật;

- Biên bản giao, nhận hồ sơ, đối tượng trưng cầu, yêu cầu giám định;

- Văn bản ghi nhận quá trình thực hiện giám định;

- Thông tin chung về đối tượng giám định (quy mô, đặc điểm hiện trạng...) và các thông tin khác có liên quan (Điều kiện tự nhiên, địa chất...).

- Các kết quả thí nghiệm, phân tích, đánh giá.

- Kết luận giám định trước đó hoặc kết quả thí nghiệm, kiểm định do người khác thực hiện (nếu có);

- Tài liệu khác có liên quan đến việc giám định (nếu có);

- Kết luận giám định tư pháp xây dựng.

2. Cá nhân, tổ chức thực hiện giám định tư pháp chịu trách nhiệm bảo quản, lưu giữ hồ sơ giám định do mình thực hiện theo quy định của pháp luật về lưu trữ.

3. Hồ sơ giám định tư pháp được xuất trình khi có yêu cầu của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng có thẩm quyền giải quyết vụ án hình sự, hành chính, vụ việc dân sự.

Điều 10. Chi phí thực hiện giám định tư pháp xây dựng

1. Tổ chức giám định tư pháp xây dựng xác định chi phí giám định trên cơ sở đối tượng, nội dung trưng cầu giám định, khối lượng công việc giám định cần thực hiện và thỏa thuận với bên yêu cầu giám định. Chi phí thực hiện giám định được xác định bằng cách lập dự toán theo các quy định về quản lý chi phí đầu tư xây dựng và phù hợp với khối lượng công việc của đề cương đã được chấp thuận. Chi phí giám định tư pháp xây dựng bao gồm một số hoặc toàn bộ các chi phí sau:

a) Chi phí lập đề cương giám định tư pháp;

b) Chi phí khảo sát hiện trạng công trình, hạng mục công trình hoặc bộ phận công trình xây dựng (nếu có);

c) Chi phí lấy mẫu thí nghiệm, chi phí thí nghiệm;

d) Chi phí nghiên cứu hồ sơ tài liệu;

đ) Chi phí tính toán, thẩm tra, chi phí đánh giá, lập báo cáo và kết luận;

e) Chi phí vận chuyển, chi phí quản lý;

g) Chi phí liên quan đến việc tham gia quá trình tố tụng và các chi phí cần thiết khác.

2. Cá nhân giám định tư pháp xây dựng khi thực hiện việc giám định được hưởng chế độ bồi dưỡng giám định tư pháp và các chi phí khác theo quy định của pháp luật.

Điều 11. Tạm ứng, thanh toán chi phí giám định tư pháp xây dựng

1. Việc tạm ứng chi phí giám định cho cá nhân, tổ chức giám định tư pháp xây dựng được tiến hành trước khi thực hiện giám định. Mức tạm ứng và tiến độ tạm ứng được thỏa thuận trên cơ sở đề nghị của tổ chức, cá nhân thực hiện giám định và phải đảm bảo đủ để thực hiện giám định đối với công việc được trưng cầu, yêu cầu.

2. Khi nhận kết luận giám định tư pháp xây dựng, bên yêu cầu giám định có trách nhiệm tổ chức thanh toán, quyết toán chi phí giám định tư pháp xây dựng cho cá nhân, tổ chức thực hiện giám định và các bên có liên quan theo quy định.

Trình tự, thủ tục tạm ứng, thanh toán chi phí giám định tư pháp được thực hiện theo quy định của Pháp lệnh số 02/2012/UBTVQH13 ngày 28 tháng 3 năm 2012 về chi phí giám định, định giá; chi phí cho người làm chứng, người phiên dịch trong tố tụng và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

Điều 12. Giám định bổ sung, giám định lại

1. Việc giám định bổ sung được thực hiện trong trường hợp nội dung kết luận giám định chưa rõ, chưa đầy đủ hoặc khi phát sinh vấn đề mới liên quan đến tình tiết của vụ án, vụ việc đã được kết luận giám định trước đó. Việc trưng cầu, yêu cầu giám định bổ sung được thực hiện như giám định lần đầu.

2. Việc giám định lại được thực hiện trong trường hợp có căn cứ cho rằng kết luận giám định lần đầu không chính xác hoặc trong trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 30 của Luật Giám định tư pháp năm 2012.

3. Người trưng cầu giám định tự mình hoặc theo đề nghị của người yêu cầu giám định quyết định việc trưng cầu giám định lại. Trường hợp người trưng cầu giám định không chấp nhận yêu cầu giám định lại thì phải thông báo cho người yêu cầu giám định bằng văn bản và nêu rõ lý do.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Sở Xây dựng có trách nhiệm:

- Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Quy trình giám định chuẩn trong giám định tư pháp xây dựng trên địa bàn tỉnh Bình Thuận;

- Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ và kiến thức pháp luật cho giám định viên tư pháp xây dựng, người giám định tư pháp xây dựng theo vụ việc ở địa phương;

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp trong việc lựa chọn và đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh bổ nhiệm, miễn nhiệm giám định viên tư pháp xây dựng;

- Kiểm tra, thanh tra và giải quyết khiếu nại, tố cáo về giám định tư pháp xây dựng theo thẩm quyền quản lý.

2. Sở Tư pháp có trách nhiệm:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng thẩm định hồ sơ xin phép thành lập Văn phòng giám định tư pháp, chuyển đổi loại hình hoạt động, thay đổi, bổ sung

lĩnh vực giám định của Văn phòng giám định tư pháp trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng thực hiện việc đăng ký hoạt động của Văn phòng giám định tư pháp.

- Chủ trì hoặc phối hợp với Sở Xây dựng tổ chức bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho giám định viên tư pháp ở địa phương.

3. Các cá nhân, tổ chức tham gia giám định tư pháp xây dựng và cá nhân, tổ chức liên quan có trách nhiệm thực hiện Quy định này và các quy định pháp luật về giám định tư pháp. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc đề nghị gửi ý kiến về UBND tỉnh Bình Thuận (thông qua Sở Xây dựng) để được hướng dẫn, giải quyết hoặc xem xét điều chỉnh bổ sung cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Ngọc Hai